| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HỆN LÂM HÀ**<br>**TỈNH LÂM ĐỒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 17/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 11/4/2024.
*V/v: "Ly hôn".*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà*: Bà Phạm Thị Thúy.

*Các Hội thẩm nhân dân*: + Bà Nguyễn Thị Thùy

+ Ông Hoàng Sỹ Lĩnh

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Phương – là Thư ký Tòa án nhân dân Hện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện LâmHà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:*** Ông Mai Trường Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân Hện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 21/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2024 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2024/QĐXXST – HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân Hện Lâm Hà giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 2002

Địa chỉ: tổ dân phố Đ, thị trấn N, Hện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn 2, xã M, Hện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

(*Chị H có mặt, anh H có đơn xin xét xử vắng mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện xin ly hôn và bản tự khai nguyên đơn chị Phạm Thị Thu H trình bày:*

Chị H và anh H tự nguyện tìm hiểu, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mê Linh, Hện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng vào năm 2022. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi nhau. Vợ chồng đã nhiều lần nói cHện để cải thiện tình cảm vợ chồng nhưng vẫn không được nên chị H, anh H đã sống ly thân từ năm 2023 cho đến nay. Trong thời gian vợ chồng

sống ly thân tình cảm vợ chồng vẫn không thể cải thiện được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh H. Ngoài ra, chị H xác định trong thời gian vợ chồng chung sống chưa có con chung cũng như chưa tạo lập được tài sản chung và không có nợ chung nên không có yêu cầu gì.

Bị đơn anh Nguyễn Văn H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo mở phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp công khai chứng cứ nhưng anh H đều không có văn bản trình bày cụ thể ý kiến của mình gửi cho Tòa án và đều vắng mặt khi Tòa án triệu tập. Qua xác minh người thân của anh H thì được biết vợ chồng chị H, anh H có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên thường hay cãi nhau, vợ chồng không thông cảm chia sẻ với nhau trong cuộc sống nên chị H bỏ về nhà bố mẹ đẻ sống từ đầu năm 2023 và vợ chồng đã tự sống ly thân từ đó cho đến nay.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh H vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên giữ nguyên yêu cầu được ly hôn, ngoài ra trong thời gian vợ chồng chung sống chưa có con chung cũng như chưa tạo lập được tài sản chung và không có nợ chung nên chị H không có yêu cầu gì, còn anh H vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Lâm Hà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng cũng như phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án theo hướng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị Thu H. Về con chung, tài sản chung và nợ chung chị H xác định không có nên không đặt ra xem xét giải quyết. Chị Phạm Thị Thu H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận của đương sự cũng như ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*[1] Về thủ tục tố tụng:* bị đơn anh Nguyễn Văn H có đơn xin giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn H theo thủ tục chung.

*[2] Về quan hệ hôn nhân:* Chị Phạm Thị Thu H và anh Nguyễn Văn H xây dựng gia đình với nhau năm 2022, trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn hợp pháp. Cuộc sống chung vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được một năm thì phát sinh mâu thuẫn và do không tìm được biện pháp để cải thiện tình cảm vợ chồng nên chị H làm đơn xin ly hôn. Xét thấy, vợ chồng chị H và anh H phát sinh mẫu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, hơn nữa do vợ chồng chưa biết cách dung hòa, chia sẻ với nhau trong cuộc sống hôn nhân nên thường hay xảy ra

tranh cãi. Đồng thời, trong lúc nóng giận không kiềm chế được bản thân, anh H đã có hành động không đúng với chị H khiến cho chị H cảm thấy bị tổn thương tình cảm và bỏ về nhà bố mẹ đẻ sống từ tháng 6/2023. Kể từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay, tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện được nên chị H yêu cầu được ly hôn. Mặt khác, trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh H nhưng anh H đều vắng mặt và sau đó có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải được. Điều này chứng tỏ anh H cũng thiếu thiện chí hòa giải nhằm cải thiện quan hệ tình cảm vợ chồng. Vì vậy, nếu kéo dài tình trạng hôn nhân như hiện nay cũng không mang lại hạnh phúc cho các đương sự do mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Phạm Thị Thu H, xử cho chị Phạm Thị Thu H được ly hôn với anh Nguyễn Văn H là hoàn toàn phù hợp.

*[3]* Ngoài ra, chị H xác định quá trình chung sống chị và anh H chưa có con chung cũng như chưa tạo lập được tài sản chung và không có nợ chung, còn anh H không có văn bản trình bày ý kiến cụ thể. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết trong vụ án này. Trường hợp sau này có phát sinh tranh chấp và có yêu cầu khởi kiện thì Tòa án sẽ xem xét giải quyết bằng vụ kiện khác theo thủ tục chung.

*[4] Về án phí:* Chị H phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 203; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 235; Điều 266 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:**

1. Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Phạm Thị Thu H, xử cho chị Phạm Thị Thu H và anh Nguyễn Văn H được ly hôn.

2. Về án phí:

Chị Phạm Thị Thu H phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) chị Phạm Thị Thu H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004445 ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự Hện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: chị Phạm Thị Thu H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND Hện Lâm Hà;
- Chi cục THADS Hện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Nơi ĐKKH.
- Lưu AV – HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà**

**Phạm Thị Thúy**